

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 13 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Thuỷ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Hồng Việt**;

2. Ông **Nguyễn Quang Thắng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thuý Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Hà Giang** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/TLST - HS, ngày 21/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS, ngày 01/3/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Tuấn T** - Sinh ngày 20/5/1980 tại tỉnh Tuyên Quang;

Trú tại: Xóm phố LQ, xã TQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Bùi Quang T, sinh năm 1952 và bà: Vương Thị T2, sinh năm 1957; vợ: Lê Thị Thu H, sinh năm 1991; con: Có 01 con, sinh năm sinh năm 2010.

- **Tiền sự:** Không.

- **Tiền án:** Có 01 tiền án

+ Bản án số: 79/2014/HSST ngày 24/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Bùi Tuấn T 03 năm tù về tội Hủy hoại tài sản, buộc bị cáo bồi thường 24.840.000đồng (đã bồi thường 5000.000đồng), còn phải bồi thường 19.840.000đồng. Chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.242.000đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/4/2017).

- **Nhân thân:**

+ Bản án số: 55/2005/HSST ngày 22/11/2005 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Bùi Tuấn T 12 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản.

+ Bản án số: 72/2009/HSST ngày 17/8/2009 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Bùi Tuấn T 07 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Phạm Thị H2, sinh năm 1992 - Người đại diện của bị hại: Anh Tô Văn K, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn TN, xã PN, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. (vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07/9/2018, Bùi Tuấn T trú tại xóm Phố LQ, xã TQ, huyện Yên Sơn (đã có 01 tiền án về tội hủy hoại tài sản) điều khiển xe ô tô biển số 22A-028.11 đi trên đường Quốc lộ 2 theo hướng Tuyên Quang - Hà Giang. Khi đến Km11 đường Quốc lộ 2 thuộc xóm Phố LQ, xã TQ, huyện Yên Sơn thì Tô Văn K trú tại thôn TN, xã PN, huyện Yên Sơn điều khiển xe mô tô biển số 22B1-094.79 (xe của chị Phạm Thị H2 - vợ K) đi phía sau xe của T, trên xe chở chị H2 và 02 con là các cháu Tô Văn Kiệt, Tô Như Ý trú cùng địa chỉ. Khi K điều khiển xe mô tô vượt phía bên trái xe ô tô của T thì T mở cửa kính nhỏ nước bọt trúng vào người K. Nghe thấy K chửi mình, T điều khiển xe đi khoảng 15 mét rồi chặn đầu xe K. T xuống xe, giữa T, K và H2 có lời qua tiếng lại với nhau. T dùng tay đấm K thì K bỏ chạy. Sau đó T tay phải cầm dép đánh nhiều phát trúng chị H2 và cháu Ý. Thấy vợ bị đánh K quay lại cầm mũ bảo hiểm đánh lại T thì người dân xung quanh đến can ngăn, K cùng vợ con để xe mô tô lại ven đường bỏ chạy. Do bức tức vì bị K đánh lại, T mở cốp xe ô tô lấy 01 đoạn gậy kim loại dạng ống tròn dài 60cm, đường kính 2,5cm đi đến đập nhiều nhất vào phần đầu, thân và đuôi xe mô tô biển số 22B1-094.79 của chị H2. Hậu quả chiếc xe mô tô bị hư hỏng mặt ngoài ốp nhựa đồng hồ công tơ mét và đồng hồ kim xăng, cánh yếm bên trái, đèn xi nhan cánh yếm bên trái, ốp nhựa phần bụng xe, ốp sườn xe bên trái, đèn hậu phía sau xe...; T, K, H2, cháu Ý bị xây xát nhẹ nên không đề nghị trưng cầu giám định tổn hại phần trăm sức khỏe.

Tại kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 61/KLĐG ngày 01/10/2018 của hội đồng định giá tài sản huyện Yên Sơn kết luận:

+ Phần công sửa chữa là 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Phần phụ tùng thay thế sau khi trừ khấu hao là 651.000đ (Sáu trăm năm mươi một nghìn đồng).

Tổng giá trị thiệt hại là 1.301.000đ (Một triệu ba trăm linh một nghìn đồng).

Quá trình điều tra bị cáo Bùi T T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 15/CT-VKSYS ngày 30/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố bị cáo Bùi T T về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 243 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi T T phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù:

Về trách nhiệm bồi thường dân sự ngày 23/10/2018 Bùi T T đã bồi thường cho chị H2 15.000.000đồng, chị H2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn gậy kim loại dạng ống tròn dài 60cm, đường kính 2,5cm. Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo nhận thức rõ được hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Bùi T T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản hiện T cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, từ những chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 07/9/2018, tại xóm phố LQ, Bùi T T trú tại xóm Phố LQ, xã TQ, huyện Yên Sơn (đã có 01 tiền án về tội hủy hoại tài sản) lại có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản đó là dùng 01 đoạn gậy kim loại dạng ống tròn dài 60cm, đường kính 2,5cm đập nhiều nhất vào phần đầu, thân và đuôi xe mô tô biển số 22B1-094.79 của chị Phạm Thị H2 trú tại thôn TN, xã PN, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang gây thiệt hại tài sản của chị H2 là 1.301.000đ (*Một triệu ba trăm linh một nghìn đồng*).

Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi T T đã phạm vào tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ Luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến tài sản của chủ sở hữu làm cho tài sản của chủ sở hữu trong T hợp này là chiếc xe mô tô của chị H2 bị mất đi giá trị sử dụng nhất định cần phải khắc phục sửa chữa thì mới có giá trị như ban đầu. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo cố ý làm hư hỏng dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng) nhưng bị cáo đã có tiền án về tội Huỷ hoại tài sản tại Bản án số: 79/2014/HSST, ngày 24/12/2014 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 03 năm tù về tội Huỷ hoại tài sản, buộc bị cáo bồi thường 24.840.000đồng (đã bồi thường 5000.000đồng), còn phải bồi thường 19.840.000đồng. Chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.242.000đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/4/2017 cho nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Do vậy HĐXX thấy cần thiết xử lý bị cáo với mức án tù giam một thời gian tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, nhận tội; ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 23/10/2018 Bùi T T đã bồi thường cho chị H2 15.000.000đồng, chị H2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử xem xét.

[3]. Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã thu giữ 01 đoạn dây kim loại dạng ống tròn dài 60cm, đường kính 2,5cm. Xét thấy đây là vật chứng bị cáo đã dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Yên Sơn trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa không ai có ý kiến, khiếu nại gì về quyết định, hành vi của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Đối với hành vi đánh anh Tô Văn K, chị Phạm Thị H2 và cháu Tô Như Ý của Bùi T T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã chuyển hồ sơ đến

Công an huyện Yên Sơn đề xử lý hành chính theo quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Tuấn T phạm tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản.
- Xử phạt bị cáo Bùi Tuấn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn gậy kim loại dạng ống tròn dài 60cm, đường kính 2,5cm. (tình trạng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Sơn).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

4. Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Bị cáo; bị hại
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS;
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thủy

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Việt - Nguyễn Quang thắng

Nguyễn Xuân T2

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Bị cáo; bị hại
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS;
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Xuân Thủy**